

Số: 02/2026/NQ-ĐHĐCĐ

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 06 năm 2026

NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

- Căn cứ quy định hiện hành của Pháp luật Việt Nam;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Đầu tư SGI Holdings;
- Căn cứ Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 số 02/2026/BB-ĐHĐCĐ ngày 26/06/2026;

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ SGI HOLDINGS QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025 và định hướng năm 2026.

- Kế hoạch sản xuất kinh doanh hợp nhất năm 2026 như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2026 (tỷ đồng)
1	Doanh thu thuần	2,920.49
2	Tổng doanh thu, thu nhập	3,275.02
3	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	138.32
4	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	62.06
5	Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ hợp nhất	46.44
6	Cổ tức dự kiến (%)	10% bằng tiền mặt hoặc bằng cổ phiếu

ĐHĐCĐ giao/ủy quyền cho HĐQT căn cứ tình hình thực tế quyết định thực hiện và triển khai việc chi trả cổ tức cho cổ đông

Tỷ lệ biểu quyết thông qua: 100%.

Điều 2: Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025 và kế hoạch năm 2026.

▪ Kết quả kinh doanh Công ty Mẹ hợp nhất và các công ty thành viên năm 2025:

Kết quả kinh doanh Công ty Mẹ hợp nhất

Stt	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2025 (tỷ đồng)	Thực hiện năm 2025 (tỷ đồng)	% thực hiện so với kế hoạch năm 2025
1	Doanh thu thuần	1,781.83	2,392.29	134.26%
2	Tổng doanh thu, thu nhập	2,091.67	2,862.95	136.87%
3	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	127.32	120.58	94.70%
4	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	85.28	65.60	76.92%
5	Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ hợp nhất	37.04	-8.80	-23.76%

Kết quả kinh doanh các công ty con của SGI Holdings năm 2025:

Stt	Công ty	Doanh thu (đồng)	Lợi nhuận trước thuế (đồng)	Ghi chú
01	Công ty Cổ phần Đầu tư SGI Holdings	77,612,278,119	57,818,240,335	Báo cáo riêng
02	Công ty TNHH Đầu tư Sài Gòn 3 Capital	55,193,772,704	(2,965,659,655)	
03	Công ty Cổ phần May Sài Gòn 3	1,512,610,111,798	70,029,162,292	Chưa bao gồm dự phòng SG3 Jean
04	Công ty TNHH Sài Gòn 3 Jean	113,262,419,417	(48,363,231,575)	
05	Công ty Cổ phần May Da Sài Gòn	24,486,975,630	(23,863,009,941)	
06	Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành Công	317,932,797,353	(7,013,932,348)	
07	Công ty Cổ phần Bông Bạch Tuyết	264,145,796,200	18,226,595,345	
08	Công ty TNHH Bạch Tuyết Kotton	70,266,693,561	4,321,577,762	
09	Công ty TNHH Quản lý Quỹ Thành Công (TCAM)	69,863,756,459	50,275,200,137	

10	Quỹ Đầu tư Thành Công (TCIF)	37,362,073,468	16,241,012,025	
11	Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Y tế Thành phố Hồ Chí Minh	971,578,981,057	16,052,928,389	

▪ **Kế hoạch sản xuất kinh doanh hợp nhất năm 2026:**

Kế hoạch kinh doanh các công ty con của SGI Holdings năm 2026:

Stt	Công ty	Doanh thu (đồng)	Lợi nhuận trước thuế (đồng)	Ghi chú
01	Công ty Cổ phần Đầu tư SGI Holdings	39,127,425,996	9,120,921,206	Báo cáo riêng
02	Công ty TNHH Đầu tư Sài Gòn 3 Capital	334,766,497,626	293,546,236,872	
03	Công ty Cổ phần May Sài Gòn 3	1,527,327,026,346	18,876,072,405	Chưa bao gồm dự phòng SG3 Jean
04	Công ty TNHH Sài Gòn 3 Jean	142,488,503,970	(15,957,074,751)	
05	Công ty Cổ phần May Da Sài Gòn	81,530,810,024	(34,848,540,257)	
06	Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành Công	Không lập kế hoạch		
07	Công ty Cổ phần Bông Bạch Tuyết	281,236,290,950	24,687,110,613	
08	Công ty TNHH Bạch Tuyết Kotton	6,000,000	(1,385,000)	
09	Công ty TNHH Vitavia Care	71,373,348,657	10,152,655,830	
10	Công ty TNHH Quản lý Quỹ Thành Công (TCAM)	57,833,351,577	48,098,432,305	
11	Quỹ Đầu tư Thành Công (TCIF)	18,057,081,448	16,542,658,869	
12	Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Y tế Thành phố Hồ Chí Minh	1,030,715,923,488	20,191,272,395	

Tỷ lệ biểu quyết thông qua: 100%

Điều 3: Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2025.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua: 100%

Điều 4: Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2025.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua: 100%

Điều 5: Đại hội đồng cổ đông thông qua Lựa chọn Công ty kiểm toán năm 2026:

Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn danh sách các công ty kiểm toán và ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một (01) Công ty để thực hiện kiểm toán các Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2026; soát xét các Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất bán niên năm 2026.

Danh sách công ty kiểm toán gồm:

1. Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam
2. Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn A&C
3. Công ty TNHH KPMG.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua: 100%

Điều 6: Đại hội đồng cổ đông thông qua thù lao, khen thưởng cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2025 và Kế hoạch năm 2026:

1. Thông qua thù lao, khen thưởng HĐQT và BKS năm 2025:
 - Thù lao HĐQT và BKS: HĐQT và BKS không nhận thù lao năm tài chính 2025.
 - Khen thưởng HĐQT và BKS năm 2025: Không có.
2. Thông qua Kế hoạch thù lao, khen thưởng cho HĐQT và BKS năm 2026:
 - Thù lao HĐQT và BKS năm 2026: HĐQT và BKS đề xuất không nhận thù lao năm 2026.
 - Khen thưởng HĐQT và BKS năm 2026: 2% lợi nhuận sau thuế của phần vượt chỉ tiêu kế hoạch năm 2026.
 - Giao/ủy quyền cho HĐQT toàn quyền quyết định mức thù lao của từng thành viên (nếu có), thời điểm thực hiện chi trả và các vấn đề liên quan.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua: 100%

Điều 7: Đại hội đồng cổ đông thông qua việc chi trả cổ tức và phương án phân phối lợi nhuận năm 2025:

1. Thông qua chi trả cổ tức năm 2025: tỷ lệ chi trả là 10% bằng tiền mặt

Giao/ủy quyền cho HĐQT căn cứ vào tình hình thực tế quyết định thời gian thực hiện việc chi trả cổ tức năm 2025 bằng tiền mặt phù hợp với quy định pháp luật.

2. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2025:

Stt	Nội dung	Số tiền (vnd)
I	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối:	984,013,824,836
1	Lợi nhuận các năm trước để lại	992,811,059,433
2	Lợi nhuận sau thuế năm 2025	(8,797,234,597)
II	Kế hoạch phân phối lợi nhuận:	75,464,700,000
1	Trích quỹ dự phòng tài chính	0
2	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	0
3	Trích quỹ đầu tư phát triển	0
4	Chia cổ tức năm 2025 bằng tiền mặt (10%/vốn điều lệ)	75,464,700,000
5	Thù lao HĐQT và BKS năm 2025	0
6	Khen thưởng HĐQT và BKS năm 2025	0
III	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối để lại	908,549,124,836

Tỷ lệ biểu quyết thông qua: 100%

Điều 8: Đại hội đồng cổ đông thông qua:

- Miễn nhiệm chức vụ thành viên BKS theo đơn xin từ nhiệm của 02 thành viên sau:

1. Bà Phạm Việt Lan Anh
2. Ông Lê Ngọc Hùng.

- Bầu bổ sung 02 thành viên BKS mới thay thế các thành viên đã miễn nhiệm.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua: 100%

Điều 9: Đại hội đồng cổ đông thông qua kết quả bầu cử bổ sung 02 thành viên BKS nhiệm kỳ 2024-2029.

Stt	Họ và tên	Số phiếu bầu	Tỷ lệ
1	Đoàn Thị Thu Sương	64,794,194	100%
2	Trương Thị Hồng Nhạn	64,794,194	100%

Điều 10: Nghị quyết này được lập, công bố và thống nhất thông qua trước toàn thể cổ đông vào lúc 14h25' ngày 26/06/2026.

Nơi nhận:

- Như Điều 10;
- Lưu Thư ký.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



NGUYỄN KHÁNH LINH